

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NC
Về việc tiếp tục duy trì, nâng cao
Chỉ số PAPI tỉnh Tuyên Quang
năm 2021 và các năm tiếp theo

Tuyên Quang, ngày tháng 11 năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) được Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc tại Việt Nam (UNDP) và Trung tâm Nghiên cứu Phát triển - Hỗ trợ Cộng đồng (CECODES) thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam phối hợp với Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (VFF-CRT) đồng tổ chức công bố. Năm 2020 Chỉ số PAPI của tỉnh Tuyên Quang đạt 44,40/80 điểm, xếp thứ 12/63 tỉnh, thành phố; xếp vào nhóm các tỉnh, thành phố đạt điểm cao nhất, tăng 1,43 điểm so với năm 2019. Trong đó, có 05/08 chỉ số nội dung được đánh giá tăng điểm và trong nhóm đạt điểm cao nhất (*Tham gia của người dân ở cấp cơ sở; công khai minh bạch trong việc ra quyết định; kiểm soát tham nhũng trong khu vực công; thủ tục hành chính công và quản trị điện tử*); 02/08 chỉ số nội dung giảm điểm số so với năm 2019, xếp trong nhóm trung bình cao (*Trách nhiệm giải trình với người dân và cung ứng dịch vụ công*); 01/08 chỉ số nội dung (*Quản trị môi trường*) và 04/29 chỉ số nội dung thành phần (*Giải đáp khiếu nại, tố cáo, khúc mắc của người dân; thủ tục liên quan đến giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; cơ sở hạ tầng căn bản; chất lượng nước*) được đánh giá trong nhóm các tỉnh đạt điểm trung bình thấp; chỉ số nội dung thành phần *Chất lượng không khí* được đánh giá trong nhóm các tỉnh đạt điểm thấp nhất cả nước.

Để kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, tiếp tục duy trì và nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh năm 2021 và các năm tiếp theo,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Người đứng đầu các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm:

1.1. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người dân về tầm quan trọng của Chỉ số PAPI đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

1.2. Rà soát những tồn tại, hạn chế qua kết quả công bố Chỉ số PAPI thuộc chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quản lý của ngành, đơn vị để có kế hoạch khắc phục, cải thiện những chỉ số nội dung, chỉ số nội dung thành phần còn thấp.

1.3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các giải pháp để tiếp tục duy trì và nâng cao các chỉ số nội dung thành phần trong chỉ số PAPI trên địa bàn tỉnh.

2. Trách nhiệm của các cơ quan tham mưu, theo dõi về lĩnh vực liên quan đến chỉ số PAPI

2.1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính góp phần nâng cao điểm số chỉ số nội dung thành phần thủ tục hành chính công.

2.2. Sở Nội vụ:

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện chỉ số PAPI, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện các giải pháp đối với chỉ số nội dung thành phần công bằng trong tuyển dụng; triển khai thực hiện có hiệu quả Phần mềm khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, góp phần kiểm soát tham nhũng và nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công.

2.3. Sở Tư pháp:

Tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác pháp chế; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; thường xuyên kiểm tra việc triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin đối với các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh.

2.4. Sở Xây dựng:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong quản lý quy hoạch xây dựng, thường xuyên công khai và kiểm tra việc thực hiện quy trình cấp phép xây dựng. Nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực cấp phép xây dựng nhằm cải thiện chỉ số nội dung thành phần về dịch vụ cấp phép xây dựng. Tham mưu các giải pháp thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng căn bản thực hiện cung ứng dịch vụ công của tỉnh.

2.5. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Chủ trì triển khai các giải pháp để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác quản lý đất đai, khoáng sản, nước, môi trường; chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, hộ gia đình và cá nhân để cải thiện chỉ số nội dung thành phần về dịch vụ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chỉ số quản trị môi trường. Thực hiện các giải pháp khắc phục, nâng cao điểm số đối với chỉ số nội dung thành phần chất lượng không khí, chất lượng nước.

2.6. Sở Y tế:

Chủ trì thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ y tế công lập, nhất là tại tuyến huyện, tuyến xã; thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo nâng cao ý thức, trách nhiệm của đội ngũ công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, vi phạm đạo đức chuyên môn, nghề nghiệp.

2.7. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ giáo viên các cấp, trong đó chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học để cải thiện chỉ số thành phần dịch vụ giáo dục tiểu học công lập.

2.8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy trình rà soát, xét duyệt và công khai các hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và giải quyết các chế độ chính sách xã hội theo đúng quy định; phối hợp Sở Y tế tham mưu giải pháp cải thiện chất lượng y tế trong chăm sóc người có công và đối tượng bảo trợ xã hội.

2.9. Sở Tài chính:

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm các quy định, quy trình về công khai minh bạch trong quản lý ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý ngân sách ở cơ sở, chú trọng việc thực hiện công khai ngân sách ở xã, phường, thị trấn và việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện của người dân.

2.10. Thanh tra tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt trách nhiệm giải trình với người dân. Tham mưu thực hiện các giải pháp để cải thiện chỉ số nội dung thành phần về giải đáp khiếu nại, tố cáo, khúc mắc của người dân, phòng, chống tham nhũng.

2.11. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chủ trì, tham mưu đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn tỉnh góp phần nâng cao chỉ số quản trị điện tử.

2.12. Công an tỉnh:

Triển khai các giải pháp nhằm giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn khu dân cư; tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc góp phần nâng cao chỉ số cung ứng dịch vụ công.

2.13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Đẩy mạnh các hoạt động giám sát, phản biện xã hội đối với quá trình thực hiện nhiệm vụ, phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xác định địa bàn khảo sát, đối tượng khảo sát; chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã nơi được lựa chọn điều tra thông báo đến người dân về địa điểm, thời gian thực hiện phỏng vấn đảm bảo khách quan, đúng đối tượng.

2.14. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh:

Thực hiện tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước góp phần nâng cao điểm số các chỉ số nội dung thành phần về tri thức công dân và tiếp cận thông tin của người dân ở địa phương.

Yêu cầu người đứng đầu các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Chánh VP, PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng THCBKS (Đ/c Nhung);
- Lưu: VT, NC. (P. Hà)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sơn